TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2019/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hồ Sỹ Mạnh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên họp: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án"; theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 40/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Võ Mạnh T, sinh năm 1972 – Có mặt.

+ Chị Trần Thị L, sinh năm 1980 – Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn T, xã Q, huyện P, Nghệ An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 – Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1973 – Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn N, xã Q, huyện P, Nghệ An.

(Anh Nguyễn Văn L ủy quyền cho chị Trần Thị H tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 17/4/2019).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Võ Mạnh T và chị Trần Thị L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án với nội dung: Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho anh Võ Mạnh T và chị Trần Thị L tổng số tiền gốc đã vay là 365.000.000đồng (Ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng); anh T, chị L không yêu cầu trả tiền lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H có vay của anh Võ Mạnh T và chị Trần Thị L 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, ngày 12/6/2016 anh L và chị H vay của anh T và chị L số tiền 50.000.000đồng, thời hạn vay 24 tháng từ ngày 12/6/2016 đến ngày 12/6/2018, không yêu cầu lãi suất.

Lần thứ hai, vào ngày 30/11/2018, anh L và chị H vay của anh T và chị L số tiền 300.000.000đồng, thời hạn vay từ ngày 30/11/2018 đến ngày 30/02/2019.

Ngoài hai lần vay trên, anh L và chị H còn nợ anh T và chị L số tiền hóa giá chiếc xe tải biển số 37C-288.06 là 15.000.000đồng. Tổng số tiền anh L, chị H còn nợ của anh T, chị L là 365.000.000 (ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Hiện nay, đã quá thời hạn trả nợ nhưng anh L, chị H chưa trả.

Theo biên bản hòa giải thành lập vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 04/4/2019 do ông Hoàng Văn Cam là hòa giải viên của Trung tâm hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H nhất trí trả nợ cho anh Võ Mạnh T và chị Trần Thị L số tiền gốc là 365.000.000 (Ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng); anh T, chị L không yêu cầu trả tiền lãi suất.

[2] Nội dung mà các bên thỏa thuận ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, thỏa thuận không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ 3.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu quan điểm:

Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 416, 417 và Điều 419 BLTTDS; Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự để chấp nhận yêu cầu của đương sự. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án cụ thể như sau: Vợ chồng anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H thống nhất đồng trả nợ cho vợ chồng anh Võ Mạnh T và chị Trần Thị L số tiền gốc theo giấy vay tiền ngày 12/6/2016, giấy nhận nợ ngày 30/11/2018 và tiền hóa giá tải biển số 37C-288.06 tổng cộng là 365.000.000đồng.

Lệ phí Tòa án: Áp dụng Điều 149 BLTTDS 2015, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định.

Do đó, có căn cứ để công nhận sự thỏa thuận giữa anh Võ Mạnh T, chị Trần Thị L, anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, Điều 149, Điều 416, 417, 419 của BLTTD; Điều 463, 466, 470 của BLDS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho anh Võ Mạnh T và chị Trần Thị L số tiền gốc vay theo giấy vay tiền vào ngày 12/6/2016, biên bản thỏa thuận xác nhận nợ ngày 30/11/2018 và tiền nợ hóa giá xe tải với tổng số tiền là 365.000.000 (Ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng), không phải trả lãi suất.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Võ Mạnh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0001977 ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- CCTHADS h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ an.
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh